TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 63/2021/HNGĐ-ST Ngày: 18-11-2021 V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm;

Ông Lương Thanh Nhàn;

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Phương – Thư ký Toà án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 và ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 308/2021/TLST–HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc: "Ly hôn và tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST–HNGĐ ngày 27/10/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 28/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Lý Hoàng N, sinh năm 1997; Đăng ký thướng trú: Ấp PT, xã MP, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng; tạm trú: Nhà trọ CTT, tổ X, ấp AM, xã AĐ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương – Có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1991; Đăng ký thướng trú: Ấp TVA, xã TH, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau; tạm trú: Nhà trọ CTT, tổ X, ấp AM, xã AĐ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo Đơn khởi kiện đề ngày 09 tháng 6 năm 2021 và các lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Lý Hoàng N trình bày:*

1. Về hôn nhân:

Bà N và ông Đ kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn số 70 ngày 11/9/2017 tại Ủy ban nhân dân xã AĐ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Bà N và ông Đ chung sống hòa thuận, hạnh phúc đến giữa năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn.

Nguyên nhân mâu thuẫn là do ông Đ thường xuyên uống rượu say về kiếm chuyện gây gổ, chửi mắng vợ con. Gia đình cha mẹ hai bên đã hòa giải nhiều lần để vợ chồng hàn gắn tình cảm nhưng không có kết quả, tính tình ông Đ vẫn không thay đổi. Từ cuối năm 2020, bà N và ông Đ xảy ra mâu thuẫn trầm trọng vợ chồng không còn chung sống với nhau, mỗi người đã có cuộc sống riêng, không còn quan tâm đến nhau. Nay, bà N xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không Đ được nên bà N làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đ.

2. Về con chung: Bà N khai có 01 con chung với ông Đ tên là Nguyễn Minh K, sinh ngày 14/11/2017. Từ khi cháu K sinh ra cho đến nay con chung do bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, ông Đ không trợ cấp gì để bà N nuôi con. Do đó, sau khi ly hôn bà N yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà N khai tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông Nguyễn Tấn Đ đã được Tòa án tống đạt hợp lệ đầy đủ các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật và triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên hòa giải đoàn tụ, tham gia phiên tòa nhưng ông Đ vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

** Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên toà*:

- Về tố tụng: Việc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ là đúng theo quy định, những người tham gia tố tụng và những người tiến hành tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn và tranh chấp về nuôi con chung với bị đơn nên quan hệ pháp luật trong vụ án này được xác định là "Ly hôn và tranh chấp nuôi con" theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn ông Nguyễn Tấn Đ có địa chỉ tạm trú tại Nhà trọ CTT, tổ X, ấp AM, xã AĐ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 36; khoản 1 Điều 39 của

Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

[3] Về sự vắng mặt của các đương sự:

Bị đơn ông Nguyễn Tấn Đ đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng và triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia phiên hòa giải đoàn tụ và tham gia phiên tòa nhưng ông Đ đều vắng mặt; việc vắng mặt của ông Đ không vì lý do bất khả kháng. Bà Lý Hoàng N có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[4] Về nội dung:

[4.1] Về hôn nhân:

Bà N và ông Đ tự nguyện chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AĐ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên quan hệ hôn nhân giữa bà N và ông Đ là hợp pháp.

Thời gian đầu, bà N và ông Đ chung sống hòa thuận, hạnh phúc nhưng sau đó phát sinh mâu thuẫn và ông bà không sống chung với nhau từ cuối năm 2020 cho đến nay. Theo xác minh tại địa phương, mâu thuẫn vợ chồng chính quyền địa phương không rõ nhưng hiện nay mỗi người đã có cuộc sống riêng, không ai còn quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau theo nghĩa vợ chồng. Nay bà N yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Đ. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa bà N và ông Đ đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể tiếp tục, mục đích của hôn nhân không Đ được. Khi bà N có đơn yêu cầu ly hôn với ông Đ, Tòa án đã tiến hành triệu tập ông Đ nhiều lần để hòa giải đoàn tụ nhưng ông Đ đều vắng mặt. Xét thấy, bà N không còn thiện chí tiếp tục chung sống với ông Đ nên không cần duy trì cuộc hôn nhân này. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N.

[4.2] Về con chung: Quá trình chung sống, bà N và ông Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày 14/11/2017. Bà N có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên, việc giao con cho ai nuôi cần phải xem xét mọi mặt và quyền lợi của con chưa thành niên. Xét thấy, hiện nay bà N có đủ điều kiện để nuôi con. Từ khi con chung sinh ra cho đến nay, con chung do bà N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà N là bà N tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà N không yêu cầu ông Đ cấp dưỡng nuôi con. Khi các đương sự có yêu cầu sẽ giải quyết việc cấp dưỡng bằng vụ án khác.

Ông Nguyễn Tấn Đ có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở ông Đ thực hiện quyền này. Trường hợp cần thiết, để đảm bảo lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

[4.3] Về tài sản chung và nợ chung: Bà N khai không có tài sản chung và nợ chung với ông Đ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập đến. Khi các đương sự có yêu cầu sẽ giải quyết việc chia tài sản chung và nợ chung bằng vụ án khác.

[5] Ý kiến của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28; Điều 35; Điều 36; Điều 39; Điều 227; Điều 228; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lý Hoàng N đối với bị đơn ông Nguyễn Tấn Đ: Cho bà Lý Hoàng N và ông Nguyễn Tấn Đ được ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Nguyễn Minh K, sinh ngày 14/11/2017 cho bà Lý Hoàng N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Nguyễn Tấn Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Khi các đương sự có yêu cầu sẽ giải quyết việc cấp dưỡng bằng vụ án khác.

Ông Nguyễn Tấn Đ có quyền đi lại thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở ông Đ thực hiện quyền này. Trường hợp cần thiết, để đảm bảo lợi ích của con chung, các đương sự có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về án phí: Bà Lý Hoàng N phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0057169 ngày 11/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát.

3. Về quyền kháng cáo: Bà Lý Hoàng N, ông Nguyễn Tấn Đ vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết theo quy định.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã AĐ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thanh Nga

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Kim Lý **Nguyễn Thị Thắm** **Nguyễn Thị Thanh Nga**